

Ngân hàng Á Châu (ACB)

Chi phí dự phòng tăng và hoạt động phi tín dụng trầm lắng

2Q26: Lợi nhuận sụt giảm

- LNTT 2Q26 giảm -11.9% n/n xuống 5,367 tỷ đồng, bị ảnh hưởng bởi hoạt động đầu tư & kinh doanh ngoại hối không đạt kỳ vọng, thu hồi nợ xấu chậm và chi phí dự phòng tăng. Kết quả kinh doanh thấp hơn kỳ vọng của chúng tôi. LNTT 6T26 đầu năm đạt 10,735 tỷ đồng (+0.4% n/n), hoàn thành 48% kế hoạch cả năm 2026.
- Tăng trưởng tín dụng 2Q26 đạt +8.6% svdn lên 747 nghìn tỷ đồng (so với +9.2% svdn trong 2Q25), chủ yếu nhờ dư nợ khách hàng doanh nghiệp lớn (+28.1% svdn). Trong khi đó, tăng trưởng cho vay SME và bán lẻ thấp hơn, lần lượt đạt +6.6% svdn và +4.6% svdn. Tổng tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá phục hồi từ +0.9% svdn trong 1Q26 lên +8.0% svdn trong 2Q26, đẩy LDR lên 81.4% (so với 81.0% trong 1Q26).
- Biên lãi thuần (NIM) mở rộng lên 3.05% trong 2Q26 (tăng từ 3.0% trong 2Q25 và 2.8% trong 1Q26), nhờ (1) lợi suất tài sản cải thiện và (2) quản lý chi phí vốn chặt chẽ. Tuy nhiên, tỷ lệ CASA giảm nhẹ xuống 20.5% trong 2Q26 (giảm từ 21.8% trong 1Q26 và 2Q25). Tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn tăng mạnh từ 24.9% trong 1Q26 lên 29.1% trong 2Q26.
- Chi phí hoạt động gần như đi ngang (-0.7% n/n) trong 2Q26. Theo đó, CIR cho 2Q26 và 6T26 lần lượt ở mức 29.7% và 30.8%, tương đương với mức 29.4% trong 2Q25 và 31.5% trong 6T25.
- Tỷ lệ nợ xấu (Nhóm 3-5) nhích nhẹ từ 0.97% trong 1Q26 lên 1.03% trong 2Q26 (hoặc 0.92% nếu loại trừ dữ liệu từ CIC). Nợ cần chú ý (Nhóm 2) được cải thiện, giảm từ 0.71% trong 1Q26 xuống 0.65% trong 2Q26. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR) giảm từ 114% trong 1Q26 xuống 105% vào 2Q26. Đáng chú ý, chi phí dự phòng tăng vọt +129% n/n trong 2Q26, do yêu cầu tăng cường trích lập theo Nghị định 86

Khuyến nghị **Không xếp hạng**

Giá mục tiêu

Tăng/giảm

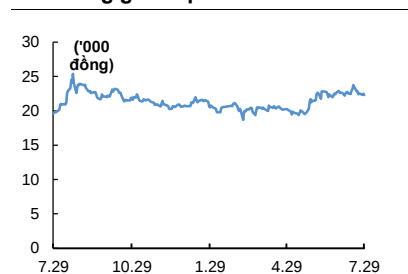
Thông kê

VNIndex (29/07, điểm)	1,705
Giá cp (29/07, đồng)	22,300
Vốn hóa (tỷ đồng)	4,882
SLCP lưu hành (triệu)	5,804
Cao/ Thấp 52 tuần (đồng)	25,374/18,697
GTGD TB 6T (tỷ đồng)	16.77
Tỷ lệ CP tự do / Sở hữu NN (%)	85.0/24.4
Cổ đông lớn (%)	
Trần Hùng Huy và bên liên quan	8.6
Smallcap world fund incorporation	2.5

Biến động giá cổ phiếu

	1T	6T	12T
Tuyệt đối (%)	(1.3)	8.3	13.8
Tương đối với VNI (đpt)	6.4	13.7	(0.4)

Xu hướng giá cổ phiếu



Nguồn: Bloomberg

	2021A	2022A	2023A	2024A	2025A
Tổng thu nhập (tỷ đồng)	23,459	29,759	30,963	33,688	33,798
Tăng trưởng (% n/n)	32.5	26.9	4.0	8.8	0.3
LNTDPTD (tỷ đồng)	15,230	18,154	20,088	22,785	22,874
LN ròng (tỷ đồng)	9,498	14,657	14,261	16,963	15,625
EPS (đồng, điều chỉnh)	1,636	2,525	2,457	2,922	2,692
PB (x)	2.9	2.2	1.8	1.6	1.4
PE (x)	13.6	8.8	9.1	7.6	8.3
P/LNTDPTD (x)	8.5	7.1	6.4	5.7	5.7
NIM (%)	4.0	4.3	3.9	3.6	2.9
ROE (%)	23.6	28.4	22.0	22.0	17.6
ROA (%)	2.0	2.6	2.1	2.1	1.7
Suất sinh lời cổ tức (%)	-	-	4.5	4.5	4.5
CAR (%)	11.23	12.8	12.5	11.8	12.6

Ghi chú: LN ròng, EPS và ROE dựa trên lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

Phòng phân tích

researchdept@kisvn.vn

3Q26F: Tăng trưởng vừa phải

- Tăng trưởng tín dụng năm 2026 đặt mục tiêu 16%, chủ yếu đến từ phân khúc doanh nghiệp lớn và FDI. Bên cạnh đó, NIM nửa cuối năm 2026 có thể mở rộng n/n, nhờ lợi suất tài sản gia tăng và chi phí vốn (COF) được quản lý tốt
- Thu nhập ngoài lãi trong Q3/2026 dự kiến duy trì mức tăng trưởng vừa phải, khi thu nhập phí dịch vụ tăng trưởng tốt tiếp tục bù đắp cho hoạt động đầu tư trầm lắng. Dịch vụ thanh toán và bancassurance sẽ tiếp tục là động lực chính cho tăng trưởng thu nhập ngoài lãi.
- Tỷ lệ nợ xấu (NPL) cả năm 2026 dự kiến duy trì quanh mức 1.0%. Sau khi đã tăng cường trích lập dự phòng trong 6T26 đầu năm, chi phí dự phòng trong 6T26 cuối năm sẽ giữ ở mức biến động vừa phải mà không có sự gia tăng đột biến.

Khuyến nghị và xếp hạng

ACB đang giao dịch tại P/B 1.34x, thấp hơn mức trung bình 5 năm là 1.5x (tiềm năng tăng giá 12%).

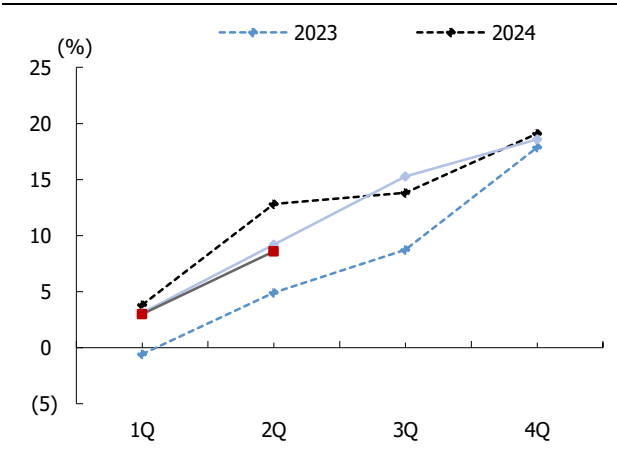
Kết quả kinh doanh

Đơn vị: (tỷ đồng, %)

	2Q25	1Q26	2Q26	q/q	n/n	6T25	6T26	n/n	Kế hoạch 2026	% kế hoạch
Thu nhập lãi thuần	6,684	6,989	7,785	11.4	16.5	13,043	14,774	13.3		
Thu nhập từ phí	2,609	1,916	1,358	(29.1)	(47.9)	4,164	3,274	(21.4)		
Tổng thu nhập	9,293	8,905	9,143	2.7	(1.6)	17,207	18,048	4.9		
Chi phí hoạt động	2,736	2,851	2,716	(4.7)	(0.7)	5,428	5,566	2.5		
Chi phí dự phòng rủi ro	463	686	1,060	54.5	129.0	1,089	1,746	60.3		
LNTT	6,093	5,368	5,367	(0.0)	(11.9)	10,690	10,735	0.4	22,338	48
LNST	4,881	4,320	4,292	(0.6)	(12.1)	8,559	8,613	0.6		

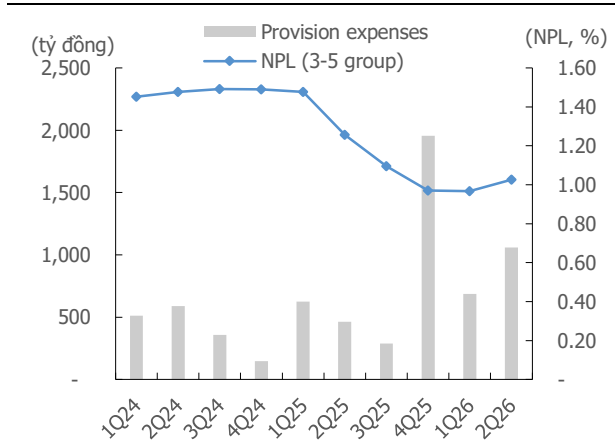
Nguồn: Dữ liệu công ty, KIS

Tăng trưởng tín dụng



Nguồn: Ngân hàng, KIS Research

Chi phí dự phòng rủi ro và nợ xấu



Nguồn: Ngân hàng, KIS Research

Ghi chú: Provision expenses – Chi phí dự phòng rủi ro

■ **Nguyên tắc đánh giá của KIS Vietnam Securities Corp. với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- KIS Vietnam Securities Corp. không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

■ **Nguyên tắc đánh giá của KIS Vietnam Securities Corp. với ngành trong 12 tháng tới**

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

■ **Thông tin công khai quan trọng**

Ở thời điểm cuối tháng liền trước của ngày phát hành báo cáo (hoặc cuối tháng thứ 2 liền trước nếu ngày phát hành báo cáo sau ngày cuối tháng liền trước ít hơn 10 ngày), KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không nắm giữ 1% hoặc nhiều hơn cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo.

Không có mâu thuẫn lợi ích quan trọng nào giữa chuyên viên phân tích, KIS Vietnam Securities Corp. và các bên liên quan tại thời điểm phát hành báo cáo.

KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không quản lý hoặc đồng quản lý việc phát hành ra công chúng cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo trong vòng 12 tháng qua.

KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không nhận được khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong 12 tháng qua; KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không kỳ vọng hoặc tìm kiếm các khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong ba tháng tới.

KIS Vietnam Securities Corp. hoặc cá bên liên quan không tạo lập thị trường cho cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại thời điểm phát hành báo cáo.

KIS Vietnam Securities Corp. không nắm hơn 1% cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 29/07/2026.

KIS Vietnam Securities Corp. đã không cung cấp trước báo cáo này cho các bên thứ ba khác.

Cả chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này và người liên quan không sở hữu cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 29/07/2026.

KIS Vietnam Securities Corp. không phát hành chứng quyền có đảm bảo với cổ phiếu Ngân hàng Á Châu (ACB) và không là công ty tạo lập thị trường.

Người thực hiện: Phòng phân tích

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của KIS Vietnam Securities Corp., công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. KIS Vietnam Securities Corp. không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. KIS Vietnam Securities Corp., hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của KIS Vietnam Securities Corp.. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của KIS Vietnam Securities Corp.. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp.